Van cụm
VTOC

Số bộ phận: 564056

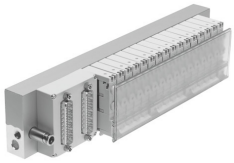

Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Chức năng van	2x3 / 2 chiều, monostable, đóng
Kích thước van	10 mm
Dòng chảy danh định bình thường tối đa	10 l/phút ở 10 mm
Cổng nối làm việc bằng khí nén	Tấm kết nối
Áp suất vận hành	0 MPA...0.8 MPA 0 bar...8 bar 0 psi...116 psi
Giấy phép	c UL us - Recognized (OL)
Dấu hiệu KC	KC-EMV
Dấu CE (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo chỉ thị EMC của EU
Hiển thị trạng thái tín hiệu	Đèn LED
Phù hợp với chân không	không
thời gian phù hợp	100 ms
Dòng kéo vào định mức trên mỗi cuộn điện từ	55 mA đến 100 ms
Dòng điện định mức khi giảm dòng điện	13 mA sau 100 ms
Điện áp hoạt động danh định DC	24 V
Dao động điện áp cho phép	+/- 10 %
Môi chất vận hành	Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:4:4]
Lưu ý về môi chất vận hành/điều khiển	Có thể hoạt động bằng dầu (cần thiết cho hoạt động tiếp theo)
Lớp chống ăn mòn KBK	1 - ứng suất ăn mòn thấp
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B2-L
Nhiệt độ trung bình	-5 °C...50 °C
Mức độ bảo vệ	IP40
Môi chất kiểm soát	Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:4:4]
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-5 °C...50 °C
Bộ điều khiển điện	I-Port Liên kết IO Đa cực
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Kiểu vận hành	điện
Hệ thống I/O điện	có
Van cụm	84

Đặc tính	Giá trị
Số lượng tối đa vị trí van	24
Lắp cụm van	Lưới cố định